

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia phòng chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-SXD ngày 04/3/2025 của Sở Xây dựng Sơn La về Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Ban Quản lý bảo trì đường bộ xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, các phòng chuyên môn trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, TC theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp PCTN, TC; nâng cao ý thức, trách nhiệm, nhận thức của người đứng đầu đơn vị và đội ngũ viên chức, người lao động; phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức, đoàn thể trong công tác PCTN, TC.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Tăng cường hiệu quả công tác chỉ đạo của đơn vị trong công tác PCTN, TC gắn với tăng cường hoạt động quản lý Nhà nước; phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng (nếu có) theo quy định của pháp luật; từng bước ngăn chặn, đẩy lùi

tham nhũng trong các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi Ban QLBT đường bộ quản lý

2. Yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp thiết thực, hiệu quả trong công tác PCTN, TC. Công tác PCTN, TC của đơn vị phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện.

- Xác định công tác PCTN, TC là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên liên tục, lâu dài, là một trong các tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hằng năm; xác định trách nhiệm của đơn vị, trước hết là trách nhiệm của người đứng đầu, tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí, hành động trong đơn vị, của viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan về PCTN, TC.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp PCTN, TC gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó xác định phòng ngừa là chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực, hành vi bao che, ngăn cản việc chống tham nhũng, đặc biệt ở những lĩnh vực có dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo; bảo đảm xử lý kiên quyết, kịp thời, đúng quy định; tiếp tục phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế qua công tác đánh giá PCTN cấp tỉnh hằng năm.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN, TC để toàn thể viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý và các tổ chức, cá nhân có liên quan nhận thức đúng và chấp hành thực hiện tốt các quy định về PCTN, TC; cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTN, TC phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (*tham nhũng vặt*); xây dựng đội ngũ viên chức có phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, có năng lực, chuyên môn đáp ứng nhiệm vụ được giao; đồng thời đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị về PCTN, TC.

II. NỘI DUNG

Năm 2025, là năm diễn ra Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; là năm chuẩn bị cho bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Xác định PCTN, TC là nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu đơn vị; PCTN, TC phải đặt lợi ích của quốc gia, dân tộc, của Đảng lên trên hết, phục vụ tốt nhất cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, an toàn, trật tự xã hội, theo đó cần tập trung chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh việc quán triệt, phổ biến, tuyên truyền quy định của pháp luật; các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh, UBND tỉnh, của Sở Xây dựng về PCTN, TC; kịp thời tuyên truyền về công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện công tác PCTN, TC; chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC đảm bảo theo Quy định số 769-QĐ/TU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(chi tiết có Danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo)*.

2. Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị: Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động; xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; trách nhiệm giải trình của đơn vị; triển khai và hoàn thành đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh theo Bộ Chỉ số do Thanh tra Chính phủ ban hành; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ các quy định pháp luật về PCTN, TC qua công tác thanh tra, kiểm tra.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của đảng viên, viên chức, nhất là người đứng đầu đơn vị phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, TC, gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “*Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Quy định số 349-QĐ/TU ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; các quy định về đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, Quy chế văn hóa công sở của Ban; không để xảy ra việc gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước của Ban trên địa bàn tỉnh. Người đứng đầu đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC; xác định công tác PCTN, TC là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên tại đơn vị mình; triển khai thực hiện hiệu quả công tác tự kiểm tra nội bộ, gương mẫu, quyết liệt, xử lý nghiêm minh, triệt để các hành vi, vụ việc tham nhũng; nghiêm túc thực hiện quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị do mình quản lý, phụ trách; tăng cường giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của viên chức, người lao động để kiểm soát các mối quan hệ có thể phát sinh xung đột lợi ích và thực hiện tốt việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định; kiên quyết chấn chỉnh, xử lý tình trạng làm việc cầm chừng, né tránh, đùn đẩy, sợ sai không dám làm trong đảng viên, viên chức, nhất là viên chức lãnh đạo, quản lý. Bảo vệ

những người đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vì lợi ích chung với động cơ trong sáng.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Công văn số 2519/UBND-NC ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường việc kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực, đặc biệt là việc phòng, chống, phát hiện, xử lý tình trạng “*tham nhũng vặt*” trong thực thi nhiệm vụ theo Kế hoạch số 3638/KH-SGTVT ngày 16/11/2023 của Sở GTVT về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Thực hiện tốt Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực. Tiếp tục triển khai và thực hiện đồng bộ các chủ trương của Đảng, các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết kịp thời các tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng, tiêu cực đặc biệt là nội dung liên quan đến nhân sự Đại hội đảng bộ các cấp. Kiên quyết không để lọt vào cấp ủy những cán bộ tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống theo yêu cầu tại Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý của các cấp ủy, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với Nhân dân.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC, lãng phí, chú trọng cơ chế tự giám sát, tự kiểm tra, tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản; kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch; tuyển dụng, bổ nhiệm; chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện các chế độ, chính sách, việc chấp hành các quy định của pháp luật trong các hoạt động, lĩnh vực ngành do Ban quản lý; xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí tài sản Nhà nước (*nếu có*); kịp thời thanh tra, kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm

pháp luật ngay từ đầu; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra. Qua thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý, góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, ổn định; đảm bảo lĩnh vực do Ban quản lý hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác PCTN, TC; xác minh tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn; công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản vi phạm do tham nhũng (*nếu có*).

7. Thực hiện tốt công tác dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra Nhân dân; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác PCTN, TC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCTN, TC của các phòng chuyên môn và viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Thực hiện chế độ báo cáo về công tác PCTN, TC theo quy định và theo yêu cầu của cấp trên.

- Tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật; quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác; đánh giá, xếp loại và các chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính; xây dựng Đề án vị trí việc làm; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ, nhiệm vụ của viên chức và người lao động; phân công, nhiệm vụ của đơn vị nhằm đảm bảo tính hiệu quả, đoàn kết, thống nhất, tiết kiệm, không để xảy ra xung đột lợi ích; việc công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động của đơn vị; công khai, minh bạch tài sản, thu nhập và hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm theo quy định. Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn thu của Ban; kiểm soát quy trình mua sắm thường xuyên phục vụ nhiệm vụ chuyên môn, công tác đầu tư xây dựng cơ bản bảo đảm theo tuân thủ theo quy định và Quy chế đã ban hành; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện, kế hoạch kiểm tra thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Phòng Quản lý bảo trì

Tổ chức thực hiện và quán triệt đến toàn thể viên chức, người lao động thuộc phòng thực hiện nghiêm các nội dung của Kế hoạch này đảm bảo việc PCTN, TC trong đơn vị được thường xuyên, liên tục, hiệu quả.

Trên đây là nội dung Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025 của Ban QLBT đường bộ. Đề nghị các phòng chuyên môn, viên chức, người lao động nghiêm túc triển khai, thực hiện.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 46/KH-BQLBT ngày 08/01/2025 của Ban Quản lý bảo trì đường bộ về công tác PCTN, TC năm 2025./.

Nơi nhận:

- Các phòng; VC, NLĐ thuộc Ban;
- Sở Xây dựng (B/c);
- Ban Giám đốc Ban;
- Lưu: VT, KHTH (06b).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Hải

PHỤ LỤC
CÁC VĂN BẢN TẬP TRUNG TRUYỀN TRUYỀN, PHỔ BIẾN
(Kèm theo Kế hoạch số 95/KH-BQLBT ngày 13/3/2025 của Ban QLBT đường bộ)

1. Bộ luật Hình sự năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015.
2. Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
3. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
4. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
5. Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCP ngày 18/10/2018 của Viện kiểm sát Nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra.
6. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
7. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
8. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.
9. Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.
10. Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.
11. Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.
12. Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
13. Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.
14. Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

15. Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

16. Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm.

17. Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

18. Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

19. Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

20. Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

21. Kết luận 105/KL-TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

22. Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

23. Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

24. Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

25. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

26. Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

27. Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 26/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

28. Các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; các kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

29. Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

30. Kế hoạch số 32-KH/TU ngày 17/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thanh tra vụ việc; phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, án kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

31. Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 01/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

32. Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 05-KL/TW ngày 3/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

33. Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

34. Quy định 349-QĐ/TU ngày 17/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

35. Quy định số 429-QĐ/TU ngày 01/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh với Nhân dân.

36. Quy định 769-QĐ/TU ngày 18/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chỉ đạo định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

37. Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

38. Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 12/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

39. Kế hoạch số 241-KH/TU ngày 24/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

40. Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/5/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp

tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

41. Quyết định số 1672/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của UBND tỉnh về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ với doanh nghiệp, công dân.

42. Công văn số 2519/UBND-NC ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 28/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 2520/UBND-NC ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 29/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

43. Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

44. Các văn bản khác có liên quan./.